

Tuần 1

BÀI 1 : MỞ ĐẦU MÔN HÓA HỌC

I. HÓA HỌC LÀ GÌ ?

1. Thí nghiệm

Thí nghiệm	Quan sát hiện tượng:
Nhỏ vài giọt axit clohidric lên giấy quỳ tím	
Cho 1 miếng nhôm vào ống nghiệm đựng natri hydroxide	
Nhỏ vài giọt phenolphthalein vào ống nghiệm đựng natri hydroxide	

Hóa học là khoa học nghiên cứu , sự và

II. HÓA HỌC CÓ VAI TRÒ NHƯ THẾ NÀO TRONG CUỘC SỐNG CỦA CHÚNG TA

Trả lời các câu hỏi sau :

1. Nêu các ứng dụng của nhôm, sắt, đồng mà em biết.
2. Nêu các nguyên liệu để xây nhà.
3. Xe chạy được nhờ vào các yếu tố nào ?
4. Điều trị các loại bệnh nhờ vào đâu ?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Kết luận: Hóa học có vai trò trong cuộc sống của chúng ta .

III. LÀM THẾ NÀO ĐỂ HỌC TỐT MÔN HÓA HỌC

1) Để học tốt môn Hóa học chúng ta cần biết các kỹ năng.

-Thu thập thông tin, xử lý thông tin, vận dụng và ghi nhớ kiến thức.

2) Phương pháp học tốt môn Hóa học :

Biết làm thí nghiệm, quan sát hiện tượng, nắm vững kiến thức và có khả năng vận dụng kiến thức đã học.

CHƯƠNG 1 : CHẤT – NGUYÊN TỬ - PHÂN TỬ

BÀI 2 : CHẤT

I. CHẤT CÓ Ở ĐÂU ?

Học sinh quan sát các hình ảnh và cho biết đâu là vật thể tự nhiên, đâu là vật thể nhân tạo ?



Vật thể tự nhiên	Thành phần chính gồm các chất
.....	
.....	
.....	

Vật thể nhân tạo	Được làm từ vật liệu (chất hay hỗn hợp chất)
.....	
.....	
.....	

Kết luận : *Chất có ở, nơi nào có là nơi đó có*

II. TÍNH CHẤT CỦA CHẤT

1) *Mỗi chất có những tính chất nhất định*

Đọc thông tin sau :

Trạng thái hay thể (rắn, lỏng, khí), màu , mùi, vị, tính tan hay không tan trong nước (hay trong một chất lỏng khác), nhiệt độ nóng chảy, nhiệt độ sôi, khối lượng riêng, tính dẫn điện, dẫn nhiệt...là những tính chất

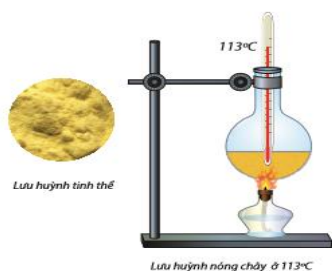
Khả năng biến đổi thành chất khác, thí dụ khả năng bị phân hủy, tính cháy được ... là những tính chất

Thảo luận và cho biết trạng thái (thể) và màu sắc của các chất sau:

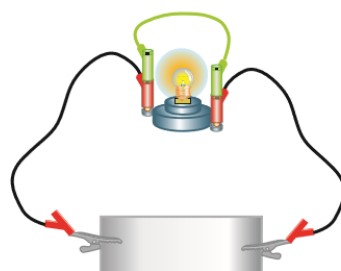
Chất	Trạng thái	Màu sắc
<i>Than</i>		
<i>Photpho đỏ</i>		
<i>Đồng</i>		
<i>Nhôm</i>		
<i>Vàng</i>		

Nước lỏng		
Nước đá		
Hơi nước		

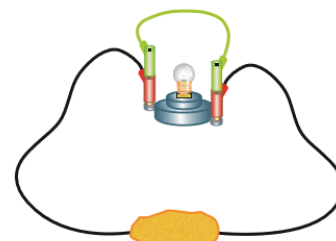
Quan sát các hình vẽ dưới đây và thảo luận nhiệt độ nóng chảy của lưu huỳnh, nhiệt độ sôi của nước, tính dẫn điện của lưu huỳnh và nhôm.



Hình 1.8. Nhiệt độ nóng chảy của lưu huỳnh và nhiệt độ sôi của nước



Nhôm là chất dẫn điện



Lưu huỳnh không dẫn điện

Hình 1.9. Tính dẫn điện của nhôm và lưu huỳnh

-Nhiệt độ nóng chảy của lưu huỳnh :.....

-Nhiệt độ sôi của nước :

-Nhôm là chất

-Lưu huỳnh không

Hãy điền các từ hoặc cụm từ thích hợp vào chỗ trống trong các câu sau (nhiệt độ nóng chảy, nhiệt độ sôi, hình dáng trạng thái của chất, thực hành thí nghiệm):

Quan sát kĩ một chất chỉ có thể biết

được.....

Dùng dụng cụ đo mới xác định đượccủa chất.

Còn muốn biết một chất có tan trong nước, dẫn được điện hay không thì phải

.....

2) Việc hiểu biết tính chất của chất có lợi ích gì ?

Thí nghiệm 1: Có 2 lọ chứa hai chất lỏng không màu gồm : nước và cồn. Em hãy nêu cách để phân biệt hai chất lỏng trên.

.....

.....

Thí nghiệm 2: Có 2 lọ chứa hai chất lỏng không màu gồm: nước và axit clohidric. Em hãy nêu cách để phân biệt hai chất lỏng trên.

Kết luận: Mỗi chất có những tính chất nhất định. Việc hiểu biết tính chất của chất giúp ta chất, biết cách và chất trong đời sống và sản xuất.

III. CHẤT TINH KHIẾT VÀ HỖN HỢP

1. Hỗn hợp

Nhận xét điểm giống nhau và khác nhau giữa nước cất và nước khoáng.

	Nước cất (là)	Nước khoáng (là)
Trạng thái		
Màu sắc		
Thành phần		

2. Chất tinh khiết

Nước cất thu được là một chất tinh khiết vì chúng có nhiệt độ đông đặc là, nhiệt độ sôi **ổn định** và có khối lượng riêng $d = 1 \text{ g/cm}^3$.

- Chất tinh khiết là chất

3. Tách chất ra khỏi hỗn hợp

-Dựa vào tính chất vật lí của các chất (trạng thái, màu sắc, nhiệt độ sôi, nhiệt độ nóng chảy ...) để tách riêng một chất ra khỏi hỗn hợp.

Vd 1: Nêu cách tách sắt ra khỏi hỗn hợp bột chứa nhôm và sắt.

.....
Vd 2: Tách muối ra khỏi hỗn hợp nước và muối .

.....
.....
.....
.....